TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 270/2020/QĐST – HNGĐ	*Đ, ngày 21 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 403/2020/TLST – HNGĐ, ngày 23 tháng 11 năm 2020 về việc Ly hôn giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thanh H, sinh năm 1972

Nơi ĐKHKTT: Xóm M, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Đặng Văn C, sinh năm 1970

Nơi ĐKHKTT: Xóm M, xã Y, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thanh H và anh Đặng Văn C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thanh H và anh Đặng Văn C nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao con chung Đặng Linh Mai, sinh ngày 29/9/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi trừ trường hợp chị H và anh C có thỏa thuận khác hoặc thay đổi khác. Anh C được

quyền đi lại thăm nom chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung mà không bị ai cản trở. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- ***Về tài sản, nợ chung***: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí***: Chị H tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước. Được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0013644 ngày 23/11/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Số tiền 150.000đ còn lại theo biên lai hoàn trả chị H.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi
- Các đương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Tòa án tỉnh Thái Nguyên;
- UBND cấp xã;
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

LƯƠNG ĐỨC LONG